

Bản án số: 134/2020/HS-ST
Ngày: 27-8-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bé Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Việt Hưng

2. Ông Dương Minh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thùy My – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hoài Phương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 127/20120/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2020; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 392/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRẦN THỊ KIM T**, sinh năm 1990 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: số khu vực Thạnh H, phường Phú T, quận C, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Con ông Trần Công H, sinh năm: 1967 và bà Tô Ngọc Đ, sinh năm: 1964 (chết); Anh, chị, em ruột: có 02 người, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1993; chồng: Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1988; Con: có 05 người, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2019;

Nhân thân: Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 10/01/2020, lực lượng Phòng Cảnh sát điều

tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Cần Thơ kết hợp với lực lượng Công an phường A (nay là phường T), quận Ninh Kiều tuần tra đến đường Q thì phát hiện Trần Thị Kim T điều khiển xe mô tô biển số 65B1- 903.05. Lực lượng tuần tra yêu cầu T dừng xe kiểm tra hành chính, lúc này T ném 01 gói nilon chứa các tinh thể không màu đang cầm trên tay trái xuống mặt đường, T khai nhận gói nilon chứa ma túy đá mua về để sử dụng nên lực lượng công an tiến hành lập biên bản, khám xét khẩn cấp.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nilon không màu nếp miệng, chứa các tinh thể không màu (thu trên nền đường gần T đứng);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL M228 màu đen đỏ, kèm theo sim số 0932999431; 01 xe mô tô nhãn hiệu ATTILA màu đen, biển số 65B1-903.05.

Tại Kết luận giám định số 31/KL-PC09 ngày 14/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,2883 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Trần Thị Kim T khai nhận khoảng 19 giờ ngày 10/01/2020, T điều khiển xe mô tô biển số 65B1-903.05 đi từ nhà ở phường Phú T, quận C đến khu vực bờ kè bên phà X thuộc phường Hưng P, quận C tìm gặp người tên “Hai P” mua 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, T cầm gói ma túy trên tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng, khi đến đoạn đường Q (gần nhà hàng C) thuộc phường T, quận N thì bị lực lượng công an dừng xe kiểm tra, T lo sợ nên ném gói ma túy đang cầm trên tay trái xuống mặt đường thì bị phát hiện.

Đối với xe mô tô biển số 65B1-903.05, T khai mua với giá 4.000.000 đồng nhưng không nhớ người bán, khi mua không làm giấy tờ mua bán. Kết quả xác minh phương tiện xác định xe mô tô biển số 65B1-903.05 do ông Nguyễn Văn P đứng tên chủ sở hữu; tuy nhiên, ông P đã đi khỏi địa phương từ năm 2010 nên Cơ quan điều tra chưa tiến hành làm việc được. Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm chủ sở hữu trên phương tiện thông tin đại chúng.

Đối với người tên “Hai P” đã bán ma túy cho T, do chưa xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 91/CT-VKSNK ngày 11/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ truy tố Trần Thị Kim T về tội “Vận

chuyển trái phép chất ma túy” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Trần Thị Kim T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hiện bị cáo đang nuôi con nhỏ, là lao động chính trong nhà mà giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, giúp bị cáo có thời gian cải tạo ngăn, sớm trở về hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Thị Kim T và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Thị Kim T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 228 Bộ luật dân sự: đề nghị Hội đồng xét xử: trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL M228 màu đen đỏ, kèm theo sim số 0932999431 do không liên quan đến vụ án; Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 31/KL-PC09 ngày 14/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ; đề nghị tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu ATTILA màu đen, biển số 65B1-903.05 để thông báo truy tìm chủ sở hữu, nếu hết thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo công khai mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung công; Về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Ninh Kiều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa; lời khai của người chứng kiến có trong hồ sơ vụ án; kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu giữ trong quá trình điều tra, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 10/01/2020 Trần Thị Kim T đã có hành vi vận chuyển trái phép 01 gói ma túy (loại Methamphetamine),

có tổng trọng lượng là 0,2883 gam với mục đích sử dụng cho bản thân. Trên đường đi làm về đến đoạn cầu Q (trước khách sạn C) thì bị lực lượng phòng chống ma túy Công an thành phố Cần Thơ bắt giữ. Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Trần Thị Kim T đủ yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo Trần Thị Kim T theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ ảnh hưởng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực pháp luật, bị cáo thừa hiểu tác hại của việc sử dụng ma túy: làm suy nhược sức khỏe, mất khả năng lao động và học tập, đồng thời còn làm tiêu hao tiền bạc của bản thân, gia đình cũng như của xã hội; là tiền đề cho các tệ nạn cho xã hội và hàng loạt tội phạm khác; hành vi này bị pháp luật cấm. Thế nhưng, vì lối sống trụy lạc, thích hưởng thụ mà bị cáo bất chấp pháp luật vận chuyển trái phép chất ma túy để mang về sử dụng. Từ đó, cho thấy sự xem thường và bất chấp pháp luật, nên cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần cách ly xã hội đối với bị cáo một thời gian hợp lý để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, hiện là lao động chính trong nhà. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong số 31/KL-PC09 ngày 14/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, bên trong có chứa 0,2883 gam, loại Methamphetamine cần tịch thu tiêu hủy do đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, vận chuyển.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL M228 màu đen đỏ, kèm theo sim số 0932999431 là tài sản cá nhân của bị cáo, không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu ATTLA màu đen, biển số 65B1-903.05. Số máy: VMM9BCD009769, số khung: RLGH125DD5D009769, dung tích: 125. Xe nguyên chiếc, không chìa khóa xe, đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất

lượng bên trong. Đây là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, qua xác minh người đứng tên sở hữu tài sản này là ông Nguyễn Văn P, ông P đã đi khỏi địa phương từ năm 2010, đã thông báo truy tìm chủ sở hữu trên phương tiện thông tin đại chúng, nhưng vẫn chưa tìm được chủ sở hữu. Do đó, cần tiếp tục tạm giữ để thông báo tìm chủ sở hữu, nếu hết thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo công khai mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

[7] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và mức đề nghị về việc giải quyết vụ án đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị Kim T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Trần Thị Kim T mức án **02 (hai) năm tù**. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điều 228 Bộ luật dân sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 31/KL-PC09 ngày 14/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, bên trong có chứa 0,2883 gam, loại Methamphetamine.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL M228 màu đen đỏ, kèm theo sim số 0932999431.

- Tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu ATTILA màu đen, biển số 65B1-903.05. Số máy: VMM9BCD009769, số khung: RLGH125DD5D009769, dung tích: 125. Xe nguyên chiếc, không chìa khóa xe, đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng bên trong để tiếp tục thông báo truy tìm chủ sở hữu, nếu hết thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo công khai mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

(Các vật chứng này đang do Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ quản lý- BL 110).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Thị Kim T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tòa tuyên án để xin Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q. NK;
- TAND TP. CT;
- Chi cục THADS Q. NK;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

PHẠM THỊ BÉ HIỀN